TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 33/2021/HS - PT
Ngày 07 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa.
Các Thẩm phán: Ông Trần Hữu Sỹ
Ông Nguyễn Thái Sơn

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Hương Giang – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2020, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 22/2021/TLPT - HS ngày 09 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo Lê Xuân S, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HS - ST ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị cáo có kháng cáo*: Lê Xuân S, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1992 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân Th và bà Nguyễn Thị G; vợ: Nguyễn Thị Y (đã ly hôn) con: 02 đứa lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ 01/01/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Xuân S:* Bà Lê Thị Hồng Th và ông Nguyễn Văn T - Luật sư, Văn phòng luật sư Lê Thị Hồng Th, thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng; vắng mặt (có đơn đề nghị xử vắng mặt).

Trong vụ án này còn có anh Nguyễn Văn B, anh Lê Văn D, anh Trần Văn D, chị Nguyễn Thị L, chị Trương Thị Minh Ng, chị Phan Thị Ng, anh Nguyễn Văn A, anh Lê Văn Đ là những người có nghĩa vụ liên quan vụ án nhưng kháng cáo của bị cáo Lê Xuân S không liên quan đến những người này nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 2 giờ 30 phút, ngày 12/9/2019, Công an huyện L đi tuần tra, kiểm soát trên đường H, nhánh Đông thuộc địa phận thôn A, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình phát hiện Lê Xuân S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (viết tắt là BKS) 73H1 - 183.27 chở sau Lê Văn Đ kéo xe ba gác chở hàng phủ bạt chạy theo hướng từ tỉnh Quảng Trị đi tỉnh Quảng Bình, có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu các đối tượng dừng xe kiểm tra thì Lê Xuân S tăng ga bỏ chạy. Khi đến Km 1042+700 đường H nhánh Đ, S điều khiển xe mô tô rẽ vào đường đất đỏ phía bên phải, chạy được khoảng 300m thì Lê Xuân S và Lê Văn Đ để lại xe mô tô, xe ba gác cùng số hàng hóa trên xe rồi bỏ chạy vào rừng. Công an huyện huyện L đã tiến hành lập biên bản thu giữ 08 thùng làm bằng bìa carton, bên trong chứa tổng 160 khối hình hộp lập phương, vỏ bằng giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp có chứa 36 ống hình trụ bằng giấy được kết dính với nhau; 03 điện thoại di động; xe mô tô BKS 73H1 - 183.27; 01 đôi dép tổ ong; 02 mủ bảo hiểm; 01 xe ba gác. Quá trình điều tra Lê Xuân S khai số vật chứng bị tạm giữ là pháo do Nguyễn Văn B ở Ph, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình thuê S và Lê Văn Đ vận chuyển.

Tại kết luận Giám định số 835/GĐ-PC09 kết luận ngày 22/9/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận 160 khối hình hộp thu giữ từ xe do Lê Xuân S điều khiển là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có khối lượng 220,8kg.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy đã tuyên bố: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên bố bị cáo Lê Xuân S phạm tội "Vận chuyển hàng cấm"; xử phạt: Lê Xuân S 05(năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 01/01/2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy nhận được đơn kháng cáo của bị cáo Lê Xuân S đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, vì bị cáo hiểu biết pháp luật còn hạn chế, kinh tế gia đình khó khăn bố mẹ già yếu thường xuyên bệnh tật không ai chăm sóc, gia đình có công với cách mạng, bị cáo luôn khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Xuân S giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Xuân S, giữ nguyên bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Lê Xuân S 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 01/01/2020, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, bị cáo, luật sư bào chữa và đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ngày 02 tháng 3 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xét xử sơ thẩm vụ án, ngày 17 tháng 3 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy nhận được đơn kháng cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Xuân S. Đơn kháng cáo của bị cáo S làm trong hạn luật định và đúng quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Xuân S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo đúng như nội dung của bản án sơ thẩm đã xét xử và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ để khẳng định: Khoảng 2 giờ 30 phút ngày 12/9/2019, Lê Xuân S dùng xe mô tô chở sau là Lê Văn Đ kéo xe ba gác chở giữ 08 thùng làm bằng bìa carton, bên trong chứa tổng 160 khối hình hộp lập phương thì bị Công an huyện Lệ Thủy kiểm tra nên S và Đ bỏ lại tài sản và tang vật bỏ chạy. Tại kết luận Giám định số 835/GĐ-PC09 kết luận ngày 22/9/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận 160 khối hình hộp thu giữ từ xe do Lê Xuân S điều khiển là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có khối lượng 220,8kg. Như vậy, việc Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy tuyên bố bị cáo Lê Xuân S phạm tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 3 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Xuân S thấy: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 05 năm tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại đơn kháng cáo và tại phiên tòa bị cáo trình bày khi bị bắt bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố mẹ bị cáo có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến nhưng những nội dung này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; các nội dung khác bị cáo trình bày như bị cáo hiểu biết pháp luật còn hạn chế thấy bị cáo có trình độ học vấn lớp 9/12 và có thể chất phát triển bình thường nên không thể xem là nhận thức hạn chế về pháp luật, còn nội dung kinh tế gia đình khó khăn bố mẹ bị cáo già yếu thường xuyên bệnh tật không ai chăm sóc,

các tình tiết này không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận các tình tiết này của bị cáo; gia đình bị cáo có giao nộp đơn của ông Nguyễn Văn Duyệt (có xác nhận của UBND xã Hưng Thủy) xác nhận ông Duyệt người đang tham gia giao thông bị ngã, bị cáo đã kịp thời đưa đi bệnh viện nên chấp nhận để áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo.

[4] Từ phân tích tại các mục [2] và [3] thấy tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình được các tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Lê Xuân S không được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Xuân S, giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm số 05/2021/HS – ST ngày 02/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy.

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lê Xuân S 05 (năm) năm tù về tội "Vận chuyển hàng cấm", thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2020.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bị cáo Lê Xuân S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 07/6/2021.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh (P7);
- TAND huyện Lệ Thủy;
- CCTHADS huyện Lệ Thủy;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa